

Trên căn bản giáo lý Phật giáo Tiểu Thừa của Độc Phật Tây An, Độc Huân Phú Sĩ khai sáng đạo Phật Giáo Hòa Hảo (PGHH) ngày 18 tháng 5 năm kỷ mao (4-7-1939), tại làng Hòa Hảo, quận Tân Châu, tỉnh Châu Đốc, nơi sinh trưởng của Độc Huân Phú Sĩ.

1 - MIỀN NAM NHẬP VIỆT TỊCH

Thật khó xác định niên đại miền châu thổ sông Cửu Long nhập Việt tịch. Chắc biết khi Sãi Vong Nguyễn Phúc Nguyên, con của Nguyễn Hoàng, lên cầm quyền ở Đàng Trong năm 1613, biên giới phía nam của Đàng Việt lúc đó mới ngang đến dãy núi Đèo Cù, nằm ở phía nam tỉnh Phú Yên ngày nay. Lúc đó, nước Chiêm Thành vẫn còn tồn tại. Dưới vẫy, vào năm 1620 (canh thân), Sãi Vong gặp người con gái thứ hai là Nguyễn Phúc Ngọc Vạn cho vua Chân Lạp là Chey-Chetta II (trị vì 1618-1628). Nước Chân Lạp tức Cao Miên, nằm ở phía nam Chiêm Thành. Chân Lạp lúc đó gồm đất Cao Miên ngày nay (Lục Chân Lạp) và châu thổ hạ lưu sông Cửu Long (Thủy Chân Lạp). (Nếu theo chiều bắc nam, Đàng Việt đến Chiêm Thành rồi mới đến Chân Lạp). Ba năm sau cuộc hôn nhân này, Sãi Vong cưới một số binh sang Chân Lạp xin vua Chey-Chetta II nhượng khu dinh điền ở vùng Mô Xoài, gọi là Bà Rịa ngày nay. Nhờ số vốn đáng kể của hoàng hậu Ngọc Vạn, vua Chey-Chetta II đồng ý cho người Việt đến đó canh tác. Đây là bản đồ đầu tiên của Việt tiến xuống châu thổ sông Cửu Long.

Vua Chey Chetta II trị vì năm 1628, con là Ang Saur hay To lên kế vị. Từ đây, nước bệ hoàng tức Cao Miên liên tục xảy ra tranh chấp nội bộ. Các hoàng thân tranh quyền thế ngày qua Đàng Việt nhờ giúp đỡ. Mọi việc chúa Nguyễn gửi quân qua Chân Lạp giúp đỡ, các vua Chân Lạp do Đàng Việt ủng hộ thế ngày càng thêm yếu.

Người Việt tiến dần xuống phía nam châu thổ sông Cửu Long, nhất là sau khi Chiêm Thành không còn tồn tại năm 1692 (nhâm thân). Sự di chuyển của Việt xuống miền châu thổ sông Cửu Long dần dần và càng ngày càng đông vì hai yếu tố: 1) Đàng Việt dân Chân Lạp (Cao Miên) sinh sống ở vùng Lục Chân Lạp, đất đai cao ráo, khí hậu ôn hòa. 2) Vùng Thủy Chân Lạp, tức hạ lưu châu thổ sông Cửu Long khí hậu ẩm ướt, dân Chân Lạp sinh sống quá ít, đất đai vùng này gần như bỏ hoang. Nhờ vậy, người Việt đến đây canh tác nhiều. Cũng vì vậy các vua chúa Chân Lạp dần dần mất thế cho chúa Nguyễn.

Năm 1757, triều đình Chân Lạp xảy ra biến động, vua Nặc Nguyên trị vì, chú họ là Nặc Nhuần làm giám quốc. Nhuần muốn xin chúa Nguyễn cho làm vua nên dâng tâu tâu Praah-Trapeng (Trà Vinh) và Srok-Trang (Sóc Trăng), nhờ ông bố con rể là Nặc Hinh hất sất. Triều đình Triều Nguyễn Phúc Du tức chúa Nguyễn gửi sang đánh Nặc Hinh. Hinh thua chạy rồi bắt được hai người. Con Nặc Nhuần là Nặc Tôn nhờ Mạc Thiên Tứ xin chúa Nguyễn cho lên làm vua Chân Lạp. Chúa Nguyễn chấp thuận, sai Mạc Thiên Tứ đưa Nặc Tôn về lên ngôi. (Mạc Thiên Tứ là con của Mạc Cửu).

Cũng trong năm này, hai đạo Kiên Giang và Rạch Giá, đạo Long Xuyên và Cà Mau được thành lập. Đất nước chúng ta được mở rộng như ngày nay. Nhờ thế, số người miền Bắc và Trung,

mián Nam Viát Nam nháp Viát tách tránh tá.

2 - Sá THáNH LáP ĐáO PHáT GIáO HáA HáO



Đác Giáo Chá Huán Phú Sĩ

Ngá i Viát ván tánh háu thán. Vào cuái thá ká 16, đáu thá ká 17, khi chúa Nguyán má náóc vá pháng Nam, ba tôn giáo chính cáa ngá i Viát là Phát giáo, Nho giáo và Lão giáo. Tián xuáng phía Nam, láu dân Viát mang theo cá niám tin tôn giáo cáa mình làm hành trang láp nghiáp. Xin chú ý hai đá i m:

Thá nhát, tá thá ká 15, Nho giáo rát thánh hành. Giáng mái xá hái trong Nho giáo đáa căn bán trên ba mái quan há trong đáo làm ngá i (tam cáng) là quân thán (vua tái), phu phá (cháng vá) và phá tá (cha con). Trong ba mái quan há náy, quan niám “trung quân” (trung vái vua) đá c xem là đáo chính trong “tam cáng” cáa Nho giáo. Khi tián vào Nam xây đáng cá đá, tách ra khái vua Lê và chúa Tránh, chúa Nguyán làm sao có thá nói chuyán trung quân? Vì váy chúa Nguyán tránh nhác đán Nho giáo và thay thá Nho giáo báng cách đá cao Phát giáo, xây đáng nhiáu chùa á Thuán Hóa và các dinh phía nam.

Thá hai, Phát giáo đá đá c truyán bá vào Chân Láp trá c khi ngá i Viát đán. Đáo Phát truyán vào Chân Láp qua đáng bián tá phía tây nam, và trá thành quác giáo á Chân Láp. Vì váy, khi ngá i Viát mang theo đáo Phát vào đát Chân Láp, ngá i Viát đá c đón nhán đá dàng.

Sau khi chúa Nguyán Phúc Ánh tháng nhát đát nác, lên ngôi tác vua Gia Long (trá vì 1802-1819), ngá i Viát tiáp tác công cuác khán hoang mián Nam, phát trián vùng đát mái. Dân sá càng ngày càng đáng, nhu cáu tâm linh càng ngày càng gia tăng. Đáa trên nán táng giáo lý nhà Phát, năm 1851, Đoàn Minh Huyền (1807-1856) khai sáng tông phái Phát giáo mái là Báu Sĩ n Ká Háng, tái làng Long Kián (Chá Mái, An Giang). (Chùa náy láp năm 1849, vá sau đá c gái là Tây An Cá Tá.) Lúc đá, chính quyán đáa pháng nghi ngá ông hoát đáng chính trá, nên chuyán ông vá núi Sam (An Giang), á chùa Tây An. Có thá vì váy ngá i dân gái ông là Phát Tháy Tây An. Ông chá tráng bài trá mê tín đá đoan, gián đá hóa nghi thá c đáo Phát cho phù háp vái đái sáng nông dân vùng đát mái còn nghèo nàn, không xây chùa, mà tá chá c khán hoang, láp trá i, cho nông dân váa tu hác váa sán xuát.

Vá tu nhân, ông khuyán khích mái ngá i luôn luôn đán đáp “tá đái tráng ân” (bán ân lán) là ân

t tiên cha m, ân đ t n c, ân tam b o (trong đ o Ph t), ân đ ng bào và nhân lo i. T t ng c a Ph t Th y Tây An nh h ng r t l n đ n dân chúng mi n Nam.

Trên căn b n giáo lý Ph t giáo T Ân c a Đ c Ph t Th y Tây An, Đ c Hu n Phú Sĩ khai sáng đ o Ph t Giáo Hòa H o (PGHH) ngày 18 tháng 5 năm k m m o (4-7-1939), t i làng Hòa H o, qu n Tân Châu, t nh Châu Đ c, n i sinh tr ng c a Đ c Hu n Phú Sĩ .

3 - LÝ DO C NG S N TIÊU DI T PGHH

Ti p n i Ph t giáo T Ân, PGHH ch tr ng c i cách đ o Ph t theo đ i s ng bình đ th c t c a nông dân mi n Nam, không thi t l p giai c p tăng l , không t ch c giáo quy n, không tích lũy giáo s n, không chú tr ng hình th c, không làm chùa nguy nga, không t c t ng, không đúc chuông, không đ t vàng mã, khuy n khích các nghi th c đ n gi n trong các nghi l nh th ph ng, c i xin, tang l ... Có th nói, PGHH đã đ a đ o Ph t đ n v i t ng ng i, t ng gia đình, b t c đầu, t i nhà hay ngoài ru ng, ho c trên m t chi c xu ng ba lá c a nông dân mi n Nam, ch các tín đ PGHH không ph i đ n chùa m i l Ph t, h c Ph t. Kinh k c a PGHH gi n đ , d hi u, th c t , d thu c, h ng đ n con ng i luôn luôn gìn gi đ o đ c th ng ngày, không cao siêu, không xa r i cu c s ng. Đ ng th i, PGHH theo quan ni m đ n thân nh p th , “tu trong đ o n c”, phát tri n nhanh chóng.

Năm 1944, Đ c th y Hu n Phú Sĩ thành l p B o An Đoàn PGHH t i m t s t nh mi n Tây. Vào đ u năm 1945, v m t đ o, Đ c th y hình thành ban tr s t nh b PGHH t i các t nh mi n Tây, v ph ng di n chính tr Ng ài l p Vi t Nam V n Đ ng H i đ tranh đ u đòi h i đ c l p và th ng nh t cho x s . Do giáo lý PGHH thích h p v i tâm th c nông dân mi n Nam, nên ch trong m t th i gian ng n, hàng tri u tín đ đ ng b ng mi n Tây Nam K gia nh p PGHH. Đây là m t hi n t ng tôn giáo đ c bi t ch ng nh ng i Vi t Nam mà c trên th gi i, n u chúng ta so sánh l ch s hình thành c a các tôn giáo. Đây là đ i u ch ng nh ng làm cho ng i Pháp lo ng i, mà c m t t ch c chính tr m i n i lên tranh đ u vào th i đó lo ng i. Đó là Vi t Minh c ng s n (VMCS). Vi t Minh c ng s n n i đ y năm 1945, c p chính quy n i Sài Gòn (mi n Nam) ngày 25-8-1945 và c p chính quy n i Hà N i (mi n B c) ngày 2-9-1945. Có ba đ i m c n chú ý:

- Th nh t, v ph ng di n chính tr , VMCS r t s nh ng t ch c có qu n chúng, đ c qu n chúng ng h .
- Th hai, VMCS theo ch tr ng c a Mao Tr ch Đông, l y nông thôn bao vây thành th , và xem nông dân là thành ph n nòng c t c a cách m ng i các n c nông nghi p nh Vi t Nam, trên c công nhân, nên VMCS quy t l i cu n nông dân v theo VMCS.
- Th ba, v ph ng di n tôn giáo, CS luôn luôn bách h i tôn giáo, và chia tôn giáo thành hai h ng: tôn giáo qu c t và tôn giáo đ a ph ng. Đ i v i tôn giáo qu c t nh Ph t giáo và Ky-Tô giáo, VMCS tránh đ n áp công khai, mà ch ng m ng m đ n áp, vì s các n c trên th gi i ph n đ i. Ng c l i, đ i v i nh ng tôn giáo đ a ph ng nh Cao Đài giáo hay PGHH, VMCS th ng tay đ n áp, tiêu di t vì không s qu c t ch trích. Nói nôm na là VMCS ăn hi p d dàng các tôn giáo đ a ph ng c th nh đ o Cao Đài hay PGHH.

Độc Huân Phú Sĩ Và Nông Dân Miền Nam

Trần Gia Phong

Thá Ba, 06 Thá 3 Nă 2012 08:54

Phật giáo Hòa Hảo bao gồm hai yếu tố chính bên trên: 1) PGHH là một tôn giáo có quän chúng, đäc đäng đäng quän chúng äng hä ngay tä khi mäi thành lập năm 1939 và phát triển nhanh chóng. 2) Quän chúng của PGHH là đäi đa số nông dân miền Nam, đäc tä chäc thành đoàn thể chặt chẽ.

Hai yếu tố này là hai thách thức lớn đối với VMCS trên con đường tranh giành quyền lực. Trong khi đó, PGHH là một tôn giáo dựa pháp luật, không có thế lực quäc tế, dä bä đánh phá mà không đäc ai bên vực. Tất cả những điều này gợi ý thích vì sao từ năm 1945, VM đàn áp PGHH một cách thô bạo và cho đến nay CS vẫn tiếp tục đàn áp PGHH cũng một cách thô bạo.

Trần Gia Phong

(Trình bày trong Đäi Kä niệm Ngày Khai đäng Phật Giáo Hòa Hảo tại Toronto 12-6-2011)